ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

TOÁN

Tiết 77: THƯƠNG CÓ CHỮ SỐ 0

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Biết thực hiện phép chia cho số có hai chữ số trong trường hợp có chữ số 0 ở thương.

2. Kĩ năng

- Rèn kĩ năng thực hiện phép chia cho số có hai chữ số trong trường hợp có chữ số 0 ở thương.

3. Thái độ

- HS tích cực, cẩn thận khi làm bài

4. Góp phần phát huy các năng lực

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

* BT cần làm: Bài 1 (dòng 1, 2)

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ
- HS: SGK,...

2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm
- Kĩ thuật: đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động *(5p)* - Tính : 4935 : 44 1782 : 48 - Nhận xét chung - Dẫn vào bài mới	- HS làm cá nhân – Chia sẻ lớp - Củng cố cách chia cho số có 2 chữ số
2. Hình thành kiến thức mới (15p) *** Mục tiêu:** Biết thực hiện phép chia cho số có hai chữ số trong trường hợp có chữ số 0 ở thương. *** Cách tiến hành: Cá nhân- Nhóm – Lớp**	
Việc1: ***Hướng dẫn trường hợp thương có chữ số 0 ở hàng đơn vị*** 9450 : 35	- HS đặt tính và làm nháp theo sự hướng dẫn của GV- Chia sẻ trước

+ Đặt tính. + Tìm chữ số đầu tiên của thương. + Tìm chữ số thứ 2 của thương + Tìm chữ số thứ 3 của thương + Thử lại: lấy thương nhân với số chia phải được số bị chia. + **Lưu ý**: *Ở lần chia thứ 3 ta có 0 chia 35 được 0, phải viết số 0 ở vị trí thứ ba của thương.*	lớp 9450 | 35 245 | 270 000 | 9450 : 35 = 270 - HS nêu cách thử. Thử lại: 270 x 35 = 9450 - Lắng nghe và ghi nhớ
<u>Việc 2</u>**: ***Hướng dẫn HS trường hợp thương có chữ số 0 ở giữa. - Tiến hành tương tự như trên (theo đúng 4 bước: Chia, nhân, trừ, hạ) - Thử lại: lấy thương nhân với số chia rồi cộng với số dư phải được số bị chia. + **Lưu ý**: *Ở lần chia thứ hai ta có 4 chia 24 được 0, phải viết 0 ở vị trí thứ hai của thương* - Chốt lại cách thực hiện phép chia mà thương có chữ số 0	- HS đặt tính và làm nháp theo sự hướng dẫn của GV. 2448 : 24 = 102 - HS nêu cách thử. Thử lại: 102 x 24 = 2448 - Lắng nghe.
3. Hoạt động thực hành *(18p)* *** Mục tiêu**: Thực hiện được phép chia mà thương có chữ số 0 *** Cách tiến hành: Cá nhân - Nhóm 2- Lớp**	
Bài tập 1 (dòng 1, 2) ***HSNK có thể làm cả bài*** - Yêu cầu HS đặt tính rồi tính. - GV nhận xét, chữa bài và kết luận đáp án đúng.	- HS làm cá nhân- Chia sẻ nhóm 2- Chia sẻ lớp <u>Đáp án:</u> 8750 | 35 23520 | 56 175 | 230 112 | 424 000 | 000 | 2996 | 28 2420 | 12 196 | 107 020 | 201 00 | 08 |
Bài 2 + Bài 3 ***(Bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm)***	- HS làm vào vở Tự học – Chia sẻ lớp Bài 2: <u>Bài giải</u> 1 giờ 12 phút = 72 phút

- Chốt cách giải bài toán TBC	Trung bình mỗi phút bơm được là: 97 200 : 72 = 1350 (*l*) *Đ/S: 1350 l nước*
- GV gợi ý các bước của bài 3 + Tìm chu vi mảnh đất + Tìm chiều dài và chiều rộng mảnh đất (áp dụng giải BT tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó). + Tìm diện tích mảnh đất. **4. Hoạt động ứng dụng** *(1p)* **5. Hoạt động sáng tạo** *(1p)*	Bài 3: Bài giải a. Chu vi mảnh đất là: 307 x 2 = 614 (m) b. Chiều dài mảnh đất là: (307 + 97) : 2 = 202 (m) Chiều rộng mảnh đất là: 202 – 97 =105 (m) Diện tích mảnh đất là: 202 x 105 = (m^2) - Ghi nhớ KT bài học - Tìm các bài tập cùng dạng trong sách Toán buổi 2 và giải.

ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

<u>LỊCH SỬ (VNEN)</u>

NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI TRẦN (T2)

.....

.....

.....

.....

<u>LỊCH SỬ (CT HIỆN HÀNH)</u>

CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC MÔNG - NGUYÊN

1. Kiến thức

- Nêu được một số sự kiện tiêu biểu về ba lần chiến thắng quân xâm lược Mông – Nguyên, thể hiện:

+ Quyết tâm chống giặc của quân dân nhà Trần: tập trung vào các sự kiện như Hội nghị Diên Hồng, Hịch tướng sĩ, việc chiến sĩ thích vào hai tay chữ "Sát Thát" và chuyện Trần Quốc Toản bóp nát quả cam.

+ Tài thao lược của các tướng sĩ mà tiêu biểu là Trần Hưng Đạo (thể hiện ở việc khi giặc mạnh, quân ta chủ động rút khỏi kinh thành, khi chúng suy yếu thì quân ta tiến công quyết liệt và giành được thắng lợi; hoặc quân ta dùng kế cắm cọc gỗ tiêu diệt địch trên sông Bạch Đằng).

2. Kĩ năng

- Rèn kĩ năng sử dụng lược đồ, thuyết trình, kể chuyện.

3. Thái độ

- Tự hào về truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc.

4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL ngôn ngữ, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: + Lược đồ, một số sự kiện về ba lần chiến thắng quân xâm lược Mông - Nguyên

  + Phiếu học tập của HS .

  + Bài "Hịch tướng sĩ" của Trần Quốc Tuấn

- HS: SGK.

2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm.
- KT: Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1.Khởi động: *(4p)* Trò chơi: **Chiếc hộp bí mật** - Trả lời các câu hỏi sau: *+ Nêu những chi tiết chứng tỏ nhà Trần rất quan tâm tới việc đắp đê?* - GV nhận xét, khen/ động viên, chốt KT bài cũ và dẫn vào bài mới	- Cả lớp hát kết hộp với chuyền tay nhau chiếc hộp bí mật có câu hỏi. *+ Lập chức quan Hà đê sứ/ Trai gái già trẻ đều phải đắp đê/ Vua tự mình trông coi việc đắp đê.*
2. Bài mới: *(30p)* **** Mục tiêu***: Nêu được một số sự kiện tiêu biểu về ba lần chiến thắng quân xâm lược Mông - Nguyên. **** Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm - Lớp***	
HĐ1: Ý chí quyết tâm tiêu diệt quân xâm lược - Phát phiếu học tập cho HS : + Trần Thủ Độ khẳng khái trả lời : "Đầu thần … đừng lo" + Điện Diên Hồng đã vang lên tiếng hô đồng thanh của các bô lão : " …" + Trong bài Hịch tướng sĩ có câu : "… phơi	**Nhóm 4 – Lớp** - Nhận phiếu, trao đổi nhóm: *Điền vào chỗ trống (…) cho đúng câu nói, câu viết của một số nhân vật thời nhà Trần.* - Chia sẻ trước lớp về: *tình thần quyết tâm đánh giặc Mông- Nguyên của quân dân nhà Trần .*

ngoài nội cỏ, …gói trong da ngựa, ta cũng cam lòng” . + Các chiến sĩ tự mình thích vào cánh tay hai chữ “ …” - GV đánh giá ***GV chốt ý**: *Từ vua đến tôi, quân dân nhà Trần đều nhất trí đánh tan quân xâm lược. Đó chính là ý chí mang tính truyền thống của nhân dân ta.* - GV đọc cho HS nghe một số đoạn trong Hịch tướng sĩ của Trần Quốc Tuấn	- Các nhóm khác bổ sung ý kiến -Thống nhất kết quả - Lắng nghe.
Việc 2: Quân dân nhà Trần 3 lần thắng quân Mông - Nguyên	**Nhóm 2 – Lớp**
-YC HS đọc đoạn : “ *Cả ba lần ... xâm lược nước ta”.* *+ Vua, tôi nhà Trần đã dùng kế gì để đánh giặc?* **+** *Việc quân dân nhà Trần ba lần rút quân khỏi Thăng Long là đúng hay sai? Vì sao đúng? (hoặc vì sao sai?)* *+ Kết quả của các trận đánh như thế nào?* ***- GV hệ thống KT, giới thiệu về vị tướng tài ba Trần Hưng Đạo và công lao của ông với cuộc kháng chiến chống Mông-Nguyên*** **3. Hoạt động ứng dụng** *(1p).* - Liên hệ giáo dục lòng tự hào truyền thống đánh giặc ngoại xâm. **4. Hoạt động sáng tạo** *(1p)*	- Đọc đoạn : “ *Cả ba lần ... xâm lược nước ta”.* - HS thảo luận N2 -> chia sẻ KQ. *+ Vườn không nhà trống* *+ Đúng, vì lúc đầu thế của giặc mạnh hơn ta, ta rút để kéo dài thời gian, giặc sẽ yếu dần đi vì xa hậu phương; vũ khí và lương thực của chúng sẽ ngày càng thiếu .* *+ Cả ba lần quân Mông – Nguyên đều thua trận phải rút quân về nước.* - HS lắng nghe - Kể chuyện lịch sử về Trần Hưng Đạo, Trần Quốc Tuấn

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 19 tháng 12 năm 2018

LUYỆN TỪ VÀ CÂU
MỞ RỘNG VỐN TỪ: ĐỒ CHƠI- TRÒ CHƠI

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Biết dựa vào mục đích, tác dụng để phân biệt một số trò chơi quen thuộc (BT1)
- Tìm được một vài thành ngữ, tục ngữ có liên quan đến chủ điểm (BT2); bước đầu biết sử dụng được một vài thành ngữ, tục ngữ ở BT2 trong tình huống cụ thể (BT3)

2. Kĩ năng

- Ghi nhớ thành ngữ, tục ngữ có liên quan đến chủ điểm tiết học

3. Thái độ

- HS có ý thức bảo vệ, giữ gìn đồ chơi, chơi các đồ chơi an toàn và tham gia các trò chơi lành mạnh có lợi cho sức khoẻ.

4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: 4,5 tờ giấy to mở rộng viết sẵn nội dung các bài tập 1, 2.
- HS: vở BT, bút, ...

2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Quan sát, hỏi đáp, thảo luận nhóm.
- KT: Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1**. Khởi động** (5p) - Yêu cầu HS đặt câu: + Với người trên + Với người dưới + Với người ít tuổi hơn mình. - GV nhận xét, đánh giá chung, giới thiệu và dẫn vào bài mới	- TBHT điều hành lớp trả lời, nhận xét
2. Hoạt động thực hành*:(30p)* *** Mục tiêu:**Biết dựa vào mục đích, tác dụng để phân biệt một số trò chơi quen thuộc (BT1). Tìm được một vài thành ngữ, tục ngữ có liên quan đến chủ điểm (BT2); bước đầu biết sử dụng được một vài thành ngữ, tục ngữ ở BT2 trong tình huống cụ thể (BT3) *** Cách tiến hành: Cá nhân-Nhóm-Cả lớp**	
Bài 1: - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS tự làm, trao đổi N2	**Cá nhân – Chia sẻ nhóm 2- Chia sẻ lớp** **-** Đọc YC bài -HS làm bài cá nhân

- GV trợ giúp cho HS M1+ M2 hoàn thành ND bài học - TBHT điều hành lớp chia sẻ - GV nhận xét bổ sung thêm	- HS chia sẻ với bạn bên cạnh-> chia sẻ trước lớp - Nói một số trò chơi: + Ô ăn quan (dụng cụ chơi là những viên sỏi đặt trên những ô vuông được vẽ trên mặt đất …); + Lò cò (nhảy, làm di động một viên sành, sỏi. . . trên những ô vuông vẽ trên mặt đất) + Xếp hình (một hộp gồm nhiều hình bằng gỗ hoặc bằng nhựa hình dạng khác nhau. Phải xếp sau cho nhanh, cho khéo để tạo nên những hình ảnh về ngôi nhà, con chó, ô tô…) - Trò chơi rèn luyện sức mạnh: kéo co, vật. - Trò chơi rèn luyện sự khéo léo: nhảy dây, lò cò, đá cầu. - Trò chơi rèn luyện trí tuệ: ô ăn quan, cờ tướng, xếp hình.
Bài 2: - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS trao đổi làm bài. - Gọi HS chia sẻ ND bài - GV nhận xét bổ sung kết luận lời giải đúng.	**Cá nhân – Chia sẻ lớp** - Thực hiện theo YC của GV - Chia sẻ KQ học tập - Thống nhất đáp án: + Chơi với lửa: làm một việc nguy hiểm. + Chơi diều đứt dây: mất trắng tay . + Ở chọn nơi, chơi chọn bạn: phải biết chọn bạn, chọn nơi sinh sống. + Chơi dao có ngày đứt tay: liều lĩnh ắt gặp tai hoạ.
Bài 3 : - HS đọc yêu cầu và nội dung - Yêu cầu HS thảo luận theo cặp. - Gọi HS trình bày, gọi HS nhận xét - GV nhận xét chữa bài.	**Nhóm 2 – Lớp** a) Ở chọn nơi, chơi chọn bạn. b) Chơi dao có ngày đứt tay
3. Hoạt động ứng dụng *(1p)* **4. Hoạt động sáng tạo** *(1p)*	- Ghi nhớ các thành ngữ, tục ngữ trong bài và vận dụng vào cuộc sống - Kể thêm một số trò chơi mà em biết vừa rèn luyện sức mạnh, vừa rèn sự khéo

	léo, vừa rèn trí tuệ.

ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

TOÁN

***Tiết 78:* CHIA CHO SỐ CÓ BA CHỮ SỐ**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Biết cách chia số có 4 chữ số cho số có 3 chữ số

2. Kĩ năng

- Thực hiện được phép chia số có 4 chữ số cho số có 3 chữ số (chia hết, chia có dư).
- Vận dụng giải các bài tập liên quan

3. Thái độ

- Tích cực, tự giác học bài, trình bày bài sạch sẽ, khoa học

4. Góp phần phát triển các kĩ năng

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

* BT cần làm: Bài 1b

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Phiếu nhóm
- HS: SGk, bút

2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Quan sát, hỏi - đáp, thảo luận nhóm.
- KT: đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động ***(3p)*** - Trò chơi ***"Tính nhanh, tính đúng"*** 9450 : 35 2448 : 24 9720 : 72 3125 :25 - GV nhận xét, tuyên dương - GV giới thiệu bài mới	- 2 nhóm tham gia trò chơi
2. Hình thành kiến thức *(15p)* *** Mục tiêu:** HS biết cách chia số có 4 chữ số cho số có 3 chữ số *** Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm 2 – Lớp**	
*** Việc 1**: ***Hướng dẫn HS trường hợp chia hết 1944 : 162 = ?***	- Cá nhân - Chia sẻ nhóm 2 – Chia sẻ lớp

a. Đặt tính. b.Tìm chữ số đầu tiên của thương. c. Tìm chữ số thứ 2 của thương d. Tìm chữ số thứ 3 của thương e. Thử lại: lấy thương nhân với số chia phải được số bị chia. *** Việc 2**: ***Hướng dẫn HS trường hợp chia có dư 8469 : 241 = ?*** -Tiến hành tương tự như trên (theo đúng 4 bước: Chia, nhân, trừ, hạ) -Thử lại: *lấy thương nhân với số chia rồi cộng với số dư phải được số bị chia.* ***Lưu ý HS***: ***Số dư phải luôn luôn nhỏ hơn số chia.*** - GV cần giúp HS tập ước lượng tìm thương trong mỗi lần chia.	- HS đặt tính - HS làm nháp theo sự hướng - HS chia sẻ cùng bạn 1944 | 162 0324 | 12 000 | 1944 : 162 = 12 - HS nêu cách thử: 12 x 162 = 1944 - HS đặt tính - HS làm nháp - Trao đổi cùng bạn (N2) - Thống nhất 8469 : 241 = 35 (dư 34) - HS nêu cách thử.
3. HĐ thực hành *(18p)* *** Mục tiêu***:* Thực hành chia được số có 4 chữ số cho số có 3 chữ số. Vận dung giải được các bài tập liên quan *** Cách tiến hành***:* Cá nhân – Nhóm – Lớp	
Bài 1b: ***HSNK có thể làm cả bài*** - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân (đặt tính và tính). - GV nhận xét chữa bài. - Chốt cách đặt tính rồi tính, cách ước lượng thương, chú ý đối tượng HS M1, M2 ***Bài 2+ Bài 3 (bài tập chờ dành cho***	- Làm cá nhân – Chia sẻ nhóm 2- Chia sẻ lớp 6420 | 321 0000 | 20 000 | 4957 | 165 0007 | 30 7 | - HS làm vào vở Tự học – Chia sẻ lớp <u>Bài 2</u>

HS hoàn thành sớm)	a) 1995 x 253 + 8910 : 495 = 504735 + 18 = 504753 b) 8700 : 25 : 4 = 348 : 4 = 87
- Chốt cách tính giá trị biểu thức ***Lưu ý các bước giải bài 3*** + Tìm số ngày cửa hàng thứ nhất bán hết số vải + Tìm số ngày cửa hàng thứ hai bán hết số vải + So sánh hai số đó	Bài 3 <u>Bài giải</u> Cửa hàng thứ nhất bán hết vải trong số ngày là: 7128 ; 264 = 27 (ngày) Cửa hàng thứ hai bán hết vải trong số ngày là: 7128 ; 297 = 24 (ngày) Vậy cửa hàng 2 bán hết sớm hơn cửa hàng 1 và sớm hơn số ngày là: 27 – 24 = 3 (ngày) Đáp số: 3 ngày
4. Hoạt động ứng dụng (1p)	- Thực hành chia tốt số có 4 chữ số cho số có 3 chữ số.
5. Hoạt động sáng tạo (1p)	- Tìm các bài tập cùng dạng trong sách Toán buổi 2 và giải.

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

<u>ĐẠO ĐỨC</u>

YÊU LAO ĐỘNG (TIẾT 1)

<u>I.MỤC TIÊU:</u>

1. Kiến thức

- Nêu được lợi ích của lao động .

2. Kĩ năng

- Tích cực tham gia các hoạt động lao động ở lớp, ở trường, ở nhà phù hợp với khả năng của bản thân .
- Không đồng tình với những biểu hiện lười lao động

3. Thái độ

- Kính trọng người lao động; Yêu thích, chăm chỉ lao động.